

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 369/2024/DS-ST

Ngày: 26 – 9 – 2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Hoàng Khởi

2. Ông Trương Công Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 481/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 385/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự.

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K.**

Địa chỉ: Đường PHT, phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo văn bản uỷ quyền số 1542/QĐ-NHKL ngày 10/6/2024): Anh **Trịnh Phú C**, sinh năm 1985; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Thẻ và Tài chính vi mô – Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 26-28, đường PNH, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**Bị đơn:** Anh **Hồ Hữu H**, sinh năm: 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường LVL, khóm C, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Anh **Trịnh Phú C** (đại diện hợp pháp của nguyên đơn) trình bày và xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau:

- Ngày 18/01/2019 anh **Hồ Hữu H** và Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Cà Mau ký Hợp đồng tín dụng từng lần số 046/19/HĐTD/2000-6011 ngày 18/01/2019. Ngân hàng đồng ý cho anh H vay số tiền 650.000.000 đồng; mục đích vay: Mua xe ô tô; thời hạn vay 84 tháng; lãi suất vay 12,2%/năm, được điều chỉnh

03 tháng/lần và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng, loại lãi cuối kỳ do Ngân hàng công bố tại thời điểm thay đổi lãi suất vay cộng biên độ 4,3%/năm; lãi quá hạn bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; hình thức thanh toán: Trả lãi hàng tháng. Trả gốc hàng tháng (kỳ) từ kỳ 1 đến kỳ 83: 6.200.000 đồng. Kỳ 84 trả 135.400.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân cho anh H số tiền 650.000.000 đồng vào ngày 18/01/2019.

- Biện pháp bảo đảm: Để đảm bảo cho khoản vay của anh H, anh H đã ký với Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Cà Mau Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số 046/19/HĐTC-MMTB/2000-6011 ngày 18/01/2019, thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của anh H là xe ô tô con, nhãn hiệu ISUZU, số loại MU-X, màu bạc, loại 07 chỗ, biển số kiểm soát 69A-064.41.

- Quá trình vay đến nay, anh H chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP K (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) được tổng số tiền 186.266.574 đồng (*trong đó: nợ gốc 93.000.000 đồng, lãi 93.266.574 đồng*), vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký. Tạm tính đến ngày 26/9/2024, anh H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 971.782.690 đồng (*trong đó: Vốn gốc 557.000.000 đồng, lãi trong hạn 225.763.815 đồng, lãi chậm trả lãi 54.013.129 đồng, lãi quá hạn 135.005.746 đồng*).

- Nay Ngân hàng yêu cầu anh H thanh toán cho Ngân hàng khoản nợ tạm tính đến ngày 26/9/2024 nêu trên và yêu cầu anh H tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 27/9/2024 với mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng đã ký đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP K (Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu anh Hồ Hữu H thanh toán nợ. Do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh H có địa chỉ cư trú tại thành phố Cà Mau nên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H đã được triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án đến lần thứ hai mà anh H vẫn vắng mặt. Đại diện Ngân hàng xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H và đại diện Ngân hàng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có xác định thời hạn và có lãi suất. Hợp đồng vay đã ký kết giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Hồ Hữu H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng từng lần số 046/19/HĐTD/2000-6011 ngày 18/01/2019, Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 25256433 ngày 18/01/2019 đã ký giữa anh H với Ngân hàng TMCP K và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định đến ngày

26/9/2024 anh Hồ Hữu H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 971.782.690 đồng, gồm: Vốn gốc 557.000.000 đồng, lãi trong hạn 225.763.815 đồng, lãi chậm trả lãi 54.013.129 đồng, lãi quá hạn 135.005.746 đồng. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận. Ngân hàng không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong vụ án này nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên anh Hồ Hữu H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí nên được hoàn lại theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều 298, 299, 302, 319, 322, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K.

- Buộc anh Hồ Hữu H thanh toán cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 27/9/2024 với số tiền 971.782.690 đồng (*trong đó: Vốn gốc 557.000.000 đồng, lãi trong hạn 225.763.815 đồng, lãi chậm trả lãi 54.013.129 đồng, lãi quá hạn 135.005.746 đồng*).

- Buộc anh Hồ Hữu H tiếp tục thanh toán lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 27/9/2024 với mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 046/19/HĐTD/2000-6011 ngày 18/01/2019 và Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 25256433 ngày 18/01/2019 đã ký giữa anh Hồ Hữu H với Ngân hàng TMCP K đến khi anh H thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

- Ngân hàng TMCP K có trách nhiệm trả lại anh Hồ Hữu H bản chính giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012172 do Công an tỉnh Cà Mau cấp cho anh Hồ Hữu H vào ngày 16/01/2019 đối với xe ô tô con biển số kiểm soát 69A-060.41 khi anh Hồ Hữu H thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc anh Hồ Hữu H phải chịu 41.153.000 đồng (chưa nộp). Anh Hồ Hữu H phải nộp án phí khi bản án có hiệu lực.

- Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí. Ngân hàng TMCP K được hoàn lại số tiền 20.093.000 đồng đã nộp ngày 10/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C (theo Biên lai thu số 0009009) khi bản án có hiệu lực.

3 - Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP K, anh Hồ Hữu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Ngọc Hân**